

ĐỒ TRANG SỨC TRÊN TRANG PHỤC DÂN TỘC PA DÍ

VÕ THU GIANG

VỚI dân số trên 2000 nhân khẩu, dân tộc Pa Dí cư trú phân tán và xen kẽ với người Hmông, Tu Dí, Hán, Nùng, Giáy ... trong 10 xã thuộc huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Theo đánh giá của một số nhà nghiên cứu thì đây là một dân tộc có nguồn gốc từ người Thái, nhưng trong quá trình giao lưu văn hoá lại ảnh hưởng nhiều của nhóm Tày. Vì vậy văn hoá Pa Dí vừa mang nét Tày vừa có nét Thái. Điều đó được biểu hiện cụ thể trên trang phục phụ nữ, mà ở đây chúng tôi muốn đề cập đến một bộ phận không thể thiếu được của trang phục, đó là đồ trang sức. Đây cũng được coi là một hiện tượng văn hoá độc đáo, đặc sắc và có cá tính riêng của dân tộc Pa Dí.

Đồ trang sức của dân tộc Pa Dí được xử lý và trang trí rất mỹ thuật. Bản thân đồ trang sức với lối tạo hình ra nó đã phải đảm bảo yêu cầu thẩm mỹ, không chỉ để sử dụng mà còn phải làm đẹp. Người thợ thủ công với đôi bàn tay khéo léo đã tạo ra hình đôi vòng hay đôi khuyên tai ... nhưng trên đó còn được chạm khắc hoa văn công phu đồng thời cũng mang một ý nghĩa nhất định.

Đồ trang sức của đồng bào Pa Dí được tạo ra chủ yếu bằng bạc bao gồm :

- Một đôi hoa tai.

- Một đôi vòng cổ.

- Hai đôi vòng tay.

Người con gái Pa Dí đến 16 tuổi được coi là tuổi trưởng thành, trong lễ vu quy, cô dâu bao giờ cũng mặc bộ quần áo đẹp nhất và đeo đồ trang sức. Trong ngày cưới, bà mẹ chồng sẽ tặng cô con dâu hai bộ quần áo, hai đôi vòng tay, một đôi vòng cổ, một đôi khuyên tai và một đôi giày, những thứ này đều phải được chuẩn bị trước ngày cưới. Sở dĩ ta thấy đồ trang sức luôn là đôi (đôi hoa tai, đôi vòng cổ, hai đôi vòng tay) vì theo quan niệm của người Pa Dí. Khi bà mẹ chồng tặng cho nàng dâu những đồ này cũng giống như của hồi môn của mẹ để tặng cho con gái, nhưng bà mẹ chồng với ý không chỉ tặng riêng cho nàng dâu mà tặng cho cả đôi vợ chồng và cô gái luôn phải đeo đôi không được đeo lẻ chiếc một. Mong muốn của bà mẹ là sao cho vợ chồng con trai mình được sống hạnh phúc, có đôi có lứa, gắn bó thủy chung không bao giờ chia lìa. Chị em thường dùng đồ trang sức phổ biến trong các dịp đi chơi phiên chợ, những ngày tết và các dịp lễ hội khác. Ngày thường khi đi lao động ở ngoài đồng ruộng, lên núi kiếm củi, hay đi

nướng tra ngô, tra lạc thì chị em ít dùng đồ trang sức này.

1. Đôi hoa tai (vễn hú)

Theo tiếng Pa Dí thì hú là tai, viễn là vòng ; "Viễn hú" tức là vòng tai. Đôi vòng này làm bằng bạc, có đường kính 4cm. Hai đầu được uốn cong và gắn với một khối bạc đánh đặc có hình thuôn dài, nhọn dần về phía đầu, chiều dài khoảng 2,5cm, dày 1cm. Bề mặt khối bạc có những chấm nhỏ xếp thẳng theo chiều dọc, phía đầu khối bạc có những chấm tròn. Nhìn sơ qua ta có thể nhận biết khối bạc này là hình bắp ngô. Những chấm bạc nhỏ nổi lên trên bắp ngô là những hạt ngô và bốn chấm tròn ở phía đầu tượng trưng cho hoa ngô. Như vậy là ta không chỉ thấy hình ảnh cây ngô trang trí trên ngực áo phụ nữ Pa Dí mà còn thấy trên đôi hoa tai này. Cây ngô không chỉ đi vào truyền thuyết mà còn có vai trò quan trọng trong đời sống hiện thực của người dân Pa Dí. Người Pa Dí thường sống trên núi cao nên có ít ruộng để cấy lúa nước, đường đi lại khó khăn, vất vả, gặp trời mưa thì nửa ngày mới tới nơi, vì thế kinh tế chủ yếu của họ là trông chờ vào nương rẫy. Họ tra đỗ, tra lạc và trồng ngô là chính. Cây ngô đã trở thành cây lương thực nuôi sống người dân Pa Dí từ đời này sang đời khác. Ba bữa ăn thường xuyên trong ngày là món "mền mền" (loại bột xay nhỏ từ ngô đem đồ lên), các loại bánh của người Pa Dí cũng từ ngô mà ra. Có gạo thì họ thường để thổi xôi, nấu cơm trong các

dịp tết hay cúng lễ, thỉnh thoảng mới có bát cơm ăn nên người dân ở đây no đói đều phụ thuộc vào cây ngô. Trước khi tra ngô, họ đánh đất thành luống sao choi tơi xốp, rồi một tay vãi phân, một tay gieo ba hạt ngô. Sau khi tra xong thì các nhà thi đua nhau chăm sóc sao cho đến tháng 8 là mùa thu hoạch thì phải được nhiều bắp ngô to, hạt chắc. Sau này ta không chỉ thấy hình ảnh cây ngô trên hoa tai mà còn xuất hiện ở nhiều đồ trang sức sau này. Chị em khi đeo hoa tai bao giờ cũng đeo ngang cho bắp ngô quay ra phía trước thể hiện quyền lực và tính tự chủ của người dân Pa Dí.

2. Vòng cổ (hai chiếc bằng bạc)

a. Chiếc vòng thứ nhất (toổng khô san khấu)

Theo tiếng Pa Dí thì san là ba, khấu là móc "Toổng khô san khấu" là ba vòng móc vào ba vòng. Vòng này có chiều dài 45cm và 330 vòng nhỏ móc vào nhau. Mỗi vòng có đường kính 0,5cm, tiết diện 0,2cm và đánh theo kiểu vân. Ở hai đầu vòng cổ được móc với hai sợi bạc nhỏ uốn hình lò so. Hai đầu lò so được luồn qua hai lỗ nhỏ trên một khối bạc dát mỏng có cạnh uốn cong như cánh hoa sen. Để giữ chặt hai đầu lò so người ta gắn vào đó hai núm bạc giống hình chiếc lá sen. Trên bề mặt của cánh hoa sen có khắc hình bông hoa giống hoa cúc nhưng người Pa Dí giải thích đó là hoa "moọc mây lúng" (hoa vàng) được cách điệu. Ở cuối cánh hoa sen có

đục ba lỗ nhỏ móc vào ba sợi bạc uốn cong hình số 8 và ở đó cũng được gắn vào ba con cá chép. Cá chép có chiều dài khoảng 3cm, có đầu, mắt, đuôi và một lớp vảy nhỏ. Trên mình cá có đục ba lỗ ở miệng, bụng và đuôi để gắn với những bông hoa bốn cánh và 9 nụ hoa đào. Người Pa Dí giải thích rằng : Cánh hoa sen làm thành mặt vòng và bông hoa khắc trên đó đều là hoa "Moọc mây lũng" hay còn gọi là hoa vàng. Đây là loại hoa mọc hoang dại trên đất đồi cỏ, cao chừng 50cm là có hoa, mỗi cây chỉ có một bông, cánh hoa giống hết cánh sen và lá giống lá sen nhưng nhỏ hơn. Từ xưa kia đã có truyền thuyết về loài hoa này :

Có chàng trai và cô gái yêu nhau tha thiết nhưng bị gia đình cô gái cấm đoán vì cha cô là thổ ty giàu có nhất vùng, trâu ngựa hàng trăm con thả kín sườn đồi. Chàng trai là con nhà nghèo đi làm thuê cho gia đình cô gái. Họ yêu nhau mà không lấy được nhau nên rủ nhau cùng bỏ trốn. Đêm đó trời nổi giông tố âm ầm, mưa như trút nước, họ chạy mãi đến khi kiệt sức thì cùng chết. Sáng hôm sau, khi trời quang mây tạnh trên núi bỗng mọc lên một cây hoa lạ chỉ có một bông màu vàng, cánh hoa giống hết cánh sen. Từ đó người đời sau lấy bông hoa này làm biểu tượng của tình yêu đôi lứa, tình vợ chồng thủy chung son sắt. Mặc dù sống trên đất đồi cỏ nhưng họ vẫn tự mọc và vươn lên thể hiện ý chí và nghị lực của con người Pa Dí. Khi bà mẹ tặng chiếc vòng này cho con dâu

là mong muốn cho đôi vợ chồng trẻ luôn yêu thương gắn bó, tình yêu của họ bền vững, thủy chung như đôi trai gái kia.

Hai núm bạc trên cánh hoa là hình ảnh của đôi vợ chồng. Họ sinh ra những đứa con qua biểu tượng ba con cá. Người Pa Dí cho rằng cá là loại động vật dễ sống trong môi trường nước, chúng sinh sôi nảy nở từng đàn nhanh chóng. Từ con cá lại sinh ra những nụ hoa đào chính là các cháu chắt. Tất cả điều đó thể hiện mong muốn duy trì nòi giống, dòng tộc, con đàn cháu đống đông vui sum họp.

b. Vòng thứ hai (Toổng khô chon phung)

Theo tiếng Pa Dí thì Chon là xuyên, phung là lỗ, "toổng khô chon phung" là vòng xuyên qua lỗ. Chiều dài của vòng là 45cm. Tất cả có 170 vòng nhỏ có đường kính 1cm, tiết diện 0,2cm. Phía trong của vòng tròn có hình bông hoa bốn cánh tạo thành bốn góc, cứ mỗi góc lại được lồng vào một vòng tròn nhỏ. Ở hai đầu của vòng này cũng được móc vào hai sợi bạc nhỏ uốn cong hình lò xo. Hai sợi dây này được xuyên qua hai lỗ trên một mảnh bạc dát mỏng, uốn hai bên tạo thành hình cánh hoa "Moọc mây lũng", ở giữa có khắc hình hoa và lá cách điệu giống bông hoa cúc. Ngoài hai chiếc vòng trên, người phụ nữ Pa Dí còn đánh thêm chiếc vòng khác cũng bằng bạc nhưng bện vào nhau theo kiểu xướng lươn (hoàng xả cù). Chiếc vòng này dài 45cm nhưng gắn liền với nhau

thành một vòng tròn không có mặt như các vòng khác. Vòng này được nối thêm ở bên cạnh dây bạc có gắn "già sến" gồm hai cái ngoáy tai, và một cái xỉ răng. Ba thứ này làm bằng bạc dài 8cm, đánh đặc theo kiểu vận thùng, ở đoạn cuối thì uốn cong, mỗi cái được sử dụng theo một chức năng nhất định. Khi đeo vòng, người phụ nữ sử dụng hai trong ba chiếc vòng trên chứ không đeo cả ba vòng hoặc đeo lẻ chiếc một.

3. Vòng tai

a. Chiếc vòng thứ nhất (vễn xoong pen)

Theo tiếng Pa Dí thì viễn là vòng, xoong là đôi, pen là ghép, tức là vòng ghép đôi. Chiếc vòng này có đường kính 6,5cm, tiết diện 1,2cm. Đây là chiếc vòng đeo tay đánh hổ. Sở dĩ đánh hổ như vậy là vì bà mẹ chồng tặng con dâu trong ngày cưới không biết chắc tay cô gái to hay nhỏ nên vòng để hổ, khi đeo vào tay, nếu không vừa thì có thể kéo vòng rộng ra. Nhìn trên bề mặt của vòng ta thấy ngay một đường gờ nổi lên ở giữa như một đường ranh giới chia vòng thành hai nửa bằng nhau (nếu tách ra thì được hai vòng nên vòng này gọi là ghép đôi). Trên bề mặt hai đầu của vòng có khắc hai hình vuông. Phía trong hình vuông có một bông hoa bốn cánh tròn chiếm một nửa diện tích hình vuông, ở giữa bông hoa có một vòng tròn nhỏ và một chấm tạo ra nhị hoa. Cứ giữa hai cánh hoa tròn lại có một cánh hoa khác

nhưng khắc kiểu dài như chiếc lá đi ra bốn góc của hình vuông. Đường gờ ở giữa phân chia vòng thành hai nửa đều nhau, nửa trên có khắc ba hình mặt trời toả tia ra xung quanh, mỗi hình cách nhau một khoảng bằng nhau. Trong khoảng cách đó có những gạch chéo cong như hình ngọn lửa xung quanh hình mặt trời. Phía nửa dưới là hình ríc rắc tạo thành những bắp ngô, xen vào đó là hình bông hoa "mọc mây lúng" khắc giống hình hoa sen đang nở (cả vòng có ba bông hoa này). Hai bông hoa mô tả trong hình vuông khắc trên vòng là hình ảnh của hoa chuối cách điệu. Người Pa Dí rất quý cây chuối, xung quanh nhà họ trồng rất nhiều chuối, cây chuối dễ sống trên đất đồi cằn cỗi. Thân cây thẳng tắp cao vút như thể hiện tính cách của người Pa Dí. Họ sống rất chân thành ngay thẳng, có lòng tự trọng cao, tính cộng đồng của họ rất chặt chẽ. Đồng thời cây chuối còn có tác dụng làm thức ăn để chăn nuôi gia súc : thân chuối thái mỏng để nấu cám lợn - lợn Mường Khương đã từng nổi tiếng khắp cả nước.

Người Pa Dí tôn thờ mặt trời. Họ sống trên núi cao nên luôn nhìn thấy ánh sáng mặt trời. Đó là vị thần thiêng liêng toả những ngọn lửa ấm áp xuống trần gian, nơi có con người và vạn vật đang sinh sống. Nếu như hình tượng con rồng xuất hiện nhiều trên chân váy Thái là đồ án hoa văn thể hiện khát vọng cầu mưa của cư dân nông nghiệp thì hình ảnh mặt trời toả những tia sáng mạnh

mẽ mà ta bắt gặp ở trung tâm đồ án khắc chạm trên vòng tay của người Pa Dí cũng là khát vọng ánh sáng, cầu mong những ngày nắng ráo. Mưa nắng thuận hoà bao giờ cũng là sự khao khát thường xuyên của cư dân nông nghiệp, ước mơ ruộng rẫy có được mùa màng bội thu.

b. Chiếc vòng thứ hai (vẽ tan pen)

Theo tiếng Pa Dí thì tan là đơn, đây tức là vòng đơn.

Vòng này có đường kính 6,5cm, tiết diện 1cm, nhỏ và nhẹ hơn chiếc vòng thứ nhất. Vòng này được hàn chặt hai đầu. Chiếc vòng này gọi là vòng đơn vì bà mẹ chồng muốn tặng riêng cho con dâu. Trang trí trên vòng đơn giản, ở hai đầu cũng có hình bông hoa chuỗi khắc chạm trong hình vuông. Vòng không có đường gờ ở giữa nhưng cũng chia là hai phần. Phía trên là ba hình mặt trời và những ngọn lửa ở xung quanh, phía dưới là hình ảnh của cánh hoa "mọc mây lúng".

4. Kỹ thuật đúc bạc và làm đồ trang sức

Trang phục đã phát triển đến trình độ dùng bạc để trang trí nên người Pa Dí cũng có kỹ nghệ chế tạo đồ trang sức bằng bạc, nhưng những người thợ kim hoàn này không nhiều, họ không có trường để dạy chuyên môn mà chỉ do một người nào đó trong dòng họ truyền lại. Trong một vùng hoặc một bản Pa Dí chỉ có một vài người làm thêm với tính chất nghề phụ. Họ tranh thủ làm

vào thời gian rảnh rỗi, họ không sản xuất hàng loạt đồ trang sức để buôn bán trao đổi mà chỉ khi có người đến đặt hoặc nhờ vả (thường là những người cùng dân tộc hay họ hàng quen biết và cũng ít khi lấy tiền công). Bà mẹ chồng nào chuẩn bị đám cưới cho con trai cũng phải đem đến người thợ kim hoàn này ít nhất là 25 đồng bạc hoa xoè để đánh đủ một bộ trang sức và đồ bạc trang trí trên quần áo tặng cô dâu trong ngày cưới. Họ hay đổi đồng hoa xoè của người Trung Quốc hoặc người Dao, cứ một "xinh" ngô (4 kg) thì được một đồng, bây giờ thì phải gấp nhiều lần, tức là một "tâu" (80kg) thì được một đồng. Để tạo ra hạt bạc giống như những hạt ngô trên áo và mũ thì người ta phải sử dụng kỹ thuật phân tách các hạt bạc từ những thỏi bạc nguyên khối, muốn làm như vậy thì phải đun nóng chảy bạc. Đồng bạc hoa xoè được cho vào chén con bằng đất nung có đường kính 5 - 6cm đặt trên hai thanh sắt của bể than nhỏ đun cho nóng chảy, sau đó người ta dùng một kim sắt gấp chén bạc ra. Một chiếc máng bằng gỗ rộng 10cm, dài 40cm, trong có rải một lớp than dày 2cm được giã nhỏ mịn như bột và sàng lọc kỹ. Dùng ngón tay trở khoét thành những rãnh nhỏ trong máng than, sau đó đổ bạc nóng vào (độ dày mỏng là do kinh nghiệm của người làm), chờ cho bạc nguội đông lại mới cậy ra. Sở dĩ đổ bạc vào máng có đựng than vì than có độ lì và tác dụng làm cho bạc không bị dính vào máng. Có một đe bằng sắt, bề mặt tròn đường kính

10cm, được chôn chặt trong một bục gỗ cao 40cm, rộng 30cm, đe chỉ nhô cao khỏi bục gỗ 15cm. Lấy miếng bạc trong máng than đặt lên đe, dùng một búa nhỏ gõ nhẹ lên miếng bạc để dàn mỏng (phải gõ bạc khi nguội, nếu đập khi nóng sẽ bị nứt). Sau đó để miếng bạc trên một phiến đá sạch bằng phẳng, dùng một khuôn gỗ dài 30cm, rộng 20cm, được khoét rỗng ở trong và đổ đầy nhựa thông. Nhựa thông có tác dụng là khi người thợ đúc xong những hạt bạc như những hạt ngô đó mà muốn đúc sang đồ trang sức khác thì chỉ việc hơ khuôn qua lửa, nhựa thông nóng lên chảy ra lại san bằng mặt khuôn. Dùng khuôn này hơ qua lửa cho nóng lên rồi úp lên phiến đá có trái bạc, miếng bạc sẽ gắn chặt vào khuôn đúc đó bắt đầu mới đúc.

Lấy một đục sắt dài 15cm, khoét rỗng như một cái ống nhỏ có đường kính 0,7cm. Đặt đục đó lên miếng bạc, lấy búa đập nhẹ cho được một vòng tròn, ống sắt này phải hơ qua lửa trước khi đục. Lấy một đục khác làm bằng sắt đánh đặc cao 10cm đường kính 0,5cm, hơ qua lửa đặt lên vòng tròn bạc lúc trước, xoay nhẹ nhưng không ấn đến tận cùng của lớp bạc để tạo ra đáy của hạt bạc. Dùng một đục khác dài 7cm có đầu nhọn, hơ qua lửa và ấn vào hạt bạc làm thành đầu nhọn của hạt bạc.

Đối với các đồ trang sức khác như vòng cổ, vòng tay, hoa tai thì kỹ thuật đúc, cán bạc cũng như thế, còn kích thước thì tùy theo từng loại trang sức.

Sau khi tạo hình được chiếc vòng thì người thợ kim hoàn mới bắt đầu khắc vẽ lên đó tùy theo những hình mà người đặt yêu cầu bằng chiếc dùi sắt có đầu nhọn như mũi kim dài 10cm. Chủ yếu khi khắc người thợ bạc đã có kinh nghiệm cùng với sự khéo léo nghề nghiệp nên họ không cần vẽ trước khi khắc, khoảng một đến hai tuần thì xong trọn vẹn một bộ trang sức.

Trang phục cổ truyền của dân tộc Pa Dí là một nét đẹp mang tính nghệ thuật, là sự kết hợp hài hoà giữa màu sắc và đường nét. Trên nền xanh chàm của váy áo nổi bật lên những vòng cổ, vòng tay óng ánh bạc. Đây là sự kết hợp hài hoà giữa màu sắc đen - trắng tương phản nhau nhưng lại làm nổi bật nhau. Sự phối hợp màu đó đã làm giảm bớt rất nhiều độ sắc của màu nguyên và mất đi vẻ đơn điệu trên trang phục. Qua những đồ án hoa văn trên trang sức ta thấy tư duy trừu tượng và sự khái quát hoá của người Pa Dí rất cao. Họ đưa vào đồ án hoa văn của mình một thế giới động thực vật phong phú, quen thuộc, gắn gũi trong cuộc sống và sinh hoạt lao động hàng ngày. Hình ảnh những bông hoa đua nở rực rỡ dưới ánh mặt trời, những nương ngô vàng rục, những bông hoa chuối đỏ tươi, những con cá bơi lượn tung tăng, tất cả như hoà quyện vào màu xanh trùng điệp của núi rừng, thể hiện cuộc sống tâm tự tình cảm sâu lắng của người dân Pa Dí.